

Số: 1154 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 12 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 48/TTr-SLĐTBXH ngày 06/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương

thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Thuận (*Chi tiết tại Phụ lục I*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan (*Chi tiết tại Phụ lục II*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các phần mềm);
- Sở Nội vụ (phòng CCHC);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Phòng Hành chính Tổ chức;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Huy

CHỦ TỊCH



Lê Tuấn Phong
Lê Tuấn Phong

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 1154 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH BÌNH THUẬN

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Mức độ dịch vụ công	Thực hiện qua dịch vụ BCCI			
I. Thủ tục hành chính mới ban hành (02 TTHC)									
1. Lĩnh vực Lao động, tiền lương (02 TTHC)									
1	1.009466	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể.	20 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Quầy Sở Lao động – TB&XH). - Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – TB&XH, UBND tỉnh.	Mức độ 2	Có	Không	- Bộ luật Lao động 2019. - Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ LĐTB&XH.	

2	1.009467	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể.	07 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh (Quầy Sở Lao động – TB&XH) - Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – TB&XH, UBND tỉnh.	Mức độ 2	Có	Không	- Bộ luật Lao động 2019. - Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ LĐTB&XH.
---	----------	---	------------------	---	----------	----	-------	--

II. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (06 TTHC)

1. Lĩnh vực Lao động, tiền lương (06 TTHC)

1	2.001955	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	07 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Quầy Sở Lao động – TB&XH). - Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – TB&XH.	Mức độ 3	Có	Không	Bộ luật Lao động 2019. <i>Quy trình nội bộ thực hiện theo Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh. (TTHC được sửa đổi, bổ sung về thành phần hồ sơ, cơ quan thực hiện và căn cứ pháp lý).</i>
2	1.000479	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Quầy Sở Lao động – TB&XH). - Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – TB&XH, UBND tỉnh.	Mức độ 3	Có	Không	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ. <i>Quy trình nội bộ thực hiện theo Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh. (TTHC được sửa đổi, bổ sung về thành phần hồ sơ, tên mẫu đơn, mẫu tờ khai và căn cứ pháp lý)</i>
3	1.000464	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	22 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Quầy Sở Lao động – TB&XH).	Mức độ 3	Có	Không	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ. <i>TTHC được sửa đổi, bổ sung về trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, tên mẫu đơn, mẫu tờ khai và căn cứ pháp lý.</i>

				- Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – TB&XH, UBND tỉnh.					
4	1.000448	Cấp lại giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	- 20 ngày làm việc: thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp. - 27 ngày làm việc: thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Quầy Sở Lao động – TB&XH). - Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – TB&XH, UBND tỉnh.	Mức độ 3	Có	Không	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.	- TTHC được sửa đổi, bổ sung về trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, yêu cầu, điều kiện thực hiện và căn cứ pháp lý. - TTHC đã rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
5	1.000436	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	17 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Quầy Sở Lao động – TB&XH). - Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – TB&XH, UBND tỉnh.	Mức độ 3	Có	Không	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.	Quy trình nội bộ thực hiện theo Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh. (TTHC được sửa đổi, bổ sung về trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, yêu cầu, tên mẫu đơn, tờ khai và căn cứ pháp lý)
6	1.000414	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp	10 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính	Mức độ 3	Có	Không	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày	Quy trình nội bộ thực hiện theo Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày

		cho thuê lại lao động		công tỉnh (Quầy Sở Lao động – TB&XH). - Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – TB&XH, UBND tỉnh.				14/12/2020 của Chính phủ.	19/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh. (TTHC đổi, bổ sung về trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý)
--	--	-----------------------	--	--	--	--	--	---------------------------	---

III Thủ tục hành chính bãi bỏ (01 TTHC)			
1. Lĩnh vực lao động, tiền lương (01 TTHC)			
TT	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	2.002103	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp	Bộ luật Lao động 2019

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I Thủ tục hành chính bãi bỏ (01 TTHC)			
1. Lĩnh vực lao động, tiền lương (01 TTHC)			
TT	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.004954	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	Bộ luật Lao động 2019